

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 388/2026/HS-PT
Ngày 18 tháng 6 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tiểu Phương Quyên - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Hiến
- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 207/2026/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Võ Minh Q và bị cáo Trịnh Hoàng T do các bị cáo và người bị hại kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2026/HS-ST ngày 12/3/2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Võ Minh Q**, sinh ngày 24/11/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân số 079201002842; Thường trú: 820/8 Lê Lợi, phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 24/13/6/2 Đường HT 48, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Minh Sang và bà Phạm Thị Kim Yến; Chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 236/2022/HS-PT ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng

án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến ngày 02/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị tạm giam lại từ ngày 19/8/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Trịnh Hoàng T**, sinh ngày 17/3/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân số 079204002961; Thường trú: 26/1A1, Tổ 2, Khu phố 4, phường Thới An, Quận 12 (Nay là Khu phố 7, phường Thới An), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Thế và bà Nguyễn Thị Màng; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến ngày 02/02/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị tạm giam lại từ ngày 19/8/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

- *Bào chữa chỉ định cho bị cáo Võ Minh Q:* Luật sư Trịnh Bá Thân, Trưởng Văn phòng luật sư Trịnh Bá Thân thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

- *Bào chữa cho bị cáo Trịnh Hoàng T:* Luật sư Nguyễn Tuấn Như, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Huỳnh Đế thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Người bị hại có kháng cáo: Anh Trần Anh T¹, sinh ngày 14/10/2005 – **Vắng mặt**;

Địa chỉ: 464/21/9 Nguyễn Văn Quá, Tổ 3, Khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của người bị hại (Văn bản ủy quyền do Văn phòng công chứng Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh công chứng ngày 13/6/2026): Bà Võ Thị Như N, sinh năm 1981 – Có mặt;

Địa chỉ: 464/21/9, Khu phố 68, phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Trần Anh T¹**:* Luật sư Nguyễn Hồng Nhân, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn DL PINNACLE thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Ngoài ra còn có bị án Hồ Tuấn V, bị án Hồ Nhật T² và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3/2023, Hồ Tuấn V xảy ra mâu thuẫn với Trần Anh T¹ nên V nảy sinh ý định đánh T¹ để trả thù. Khoảng 23 giờ ngày 21/5/2023, V cùng nhóm bạn gồm: Hồ Nhật T² (sinh ngày 06/6/2005), Trịnh Hoàng T, Võ Minh Q và 03 đối tượng Lợi, Huy, Trung (chưa rõ lai lịch) uống rượu, bia tại quán Ốc Đêm, thuộc Khu phố 1, phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp nhóm của T¹ cùng Nguyễn Vũ Đại T³, Phạm Thanh T⁴ và 02 đối tượng Nam, Nhi (chưa rõ lai lịch) ngồi cách bàn của V khoảng 02 mét. Trong lúc ăn uống, V nhớ lại mâu thuẫn trước đây nên rủ T³, T⁴, Q, Lợi, Huy, Trung cùng đánh T¹, thì tất cả đồng ý.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/5/2023, V cầm 01 ly thủy tinh bằng tay phải (loại ly có quai, dùng để uống bia trong quán) đi bộ sang bàn của T¹ và hỏi “*Có phải T¹ không?*”, T¹ trả lời “*Phải*” thì V cầm ly thủy tinh đánh mạnh một cái vào vùng mặt của T¹ làm chiếc ly bị bể. T¹ dùng tay phải che mặt và quay lại nhìn thì V tiếp tục cầm ly bị bể đánh tiếp một cái vào vùng đầu bên trái làm T¹ ngã xuống đất. T³, T, Q thấy V đánh T¹ liền chạy đến vị trí T¹ đang nằm, T cầm 01 ly thủy tinh (loại ly có quai dùng để uống bia trong quán) đánh mạnh 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vùng đầu bên phải của T¹ và ném ly thủy tinh vào vùng đầu T¹ nhưng không trúng. T cầm 01 ly thủy tinh (loại ly có quai dùng để uống bia trong quán) ném mạnh trúng đầu T¹, rồi tiếp tục dùng chân phải đạp mạnh vào đầu, vai của T¹. Q cũng cầm 01 ly thủy tinh (loại ly có quai dùng để uống bia trong quán) ném vào vùng đầu T¹ nhưng không trúng, rồi chạy đến đá mạnh vào vùng lưng của T¹. Nhóm bạn của T¹ thấy vậy bỏ chạy vào bên trong quán. Nam, Nhi cầm vỏ chai bia ném ra ngoài nhưng không trúng ai. Thấy T¹ bị đánh bất tỉnh nên V, T³, T và Q bỏ đi. Sau đó, T¹ được Nguyễn Vũ Đại T³, Phạm Thanh T⁴ đưa đi cấp cứu. Ngày 28/5/2023, Trần Anh T¹ đến Công an phường Thới An tố giác Hồ Tuấn V, Trịnh Hoàng T, Võ Minh Q, Hồ Nhật T².

Bản Kết luận giám định pháp y số 546 ngày 11/8/2023 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về thương tích của Trần Anh T¹:

“1. Các kết quả chính:

- *Chấn thương vùng cằm lệch trái gây rách da, có dị vật, nứt xương cằm trái đã được điều trị hiện còn một sẹo kích thước 7x(0,1-0,2)cm, hình ảnh nứt xương và dị vật trên phim chụp MSCT. Có tỷ lệ 11%.*

- *Chấn thương vùng cằm phải gây rách da, nứt xương cằm phải đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 2x0,2cm, hình ảnh nứt xương trên phim MSCT. Có tỷ lệ 09%.*

- Chấn thương vùng đỉnh sau phải gây rách da, có dị vật, dập não vùng đỉnh phải đã được điều trị, hiện còn :

- + Một sẹo phức tạp có tổng kích thước 8x(0,1-0,2)cm
 - + Hình ảnh dị vật trên phim MSCT và tổn thương não cũ trên phim MRI.
- Có tỷ lệ 23%

Các chấn thương trên do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

- Chấn thương vùng đầu gây tụ máu dưới màng cứng dọc liềm đại não sau đã được điều trị, hiện không còn tụ máu trên phim chụp MSCT. Có tỷ lệ 08%.

Chấn thương trên do đầu đang di chuyển thì va đập vùng đầu vào vật tày.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

- + Một sẹo vùng đỉnh đầu, kích thước 1,2x0,2cm, có tỷ lệ 01%.
- + Một sẹo vùng gò má phải, kích thước 0,8x0,1cm, có tỷ lệ 03%.

Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc, vật tày hoặc vật tày cạnh tác động gây ra.

- + 06 vết sẹo tại mu cổ bàn tay phải, có tỷ lệ 01% mỗi vết

Các thương tích trên có vật sắc, vật sắc nhọn, hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22 /2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Anh Tú tại thời điểm giám định là 48%.

3. Kết luận khác:

- Không đủ cơ sở xác định chiều hướng và lực tác động.
- Các chấn thương vùng đầu gây nguy hiểm đến tính mạng nếu không cấp cứu kịp thời”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Hồ Tuấn V, Hồ Nhật T², Trịnh Hoàng T và Võ Minh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng: Không có.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình của các bị cáo Hồ Tuấn V, Hồ Nhật T², Trịnh Hoàng T, Võ Minh Q đã bồi thường cho Trần Anh T¹ 200.000.000 đồng, bị hại T¹ không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 396/CT-VKS-P2 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Minh Q và bị cáo Trịnh Hoàng T về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và còn truy tố 02 bị cáo khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2026/HS-ST ngày 12/3/2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 56; Điều 57; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025):

Xử phạt bị cáo **Võ Minh Q** 10 (mười) năm tù, về tội “*Giết người*”. Tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 236/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8), Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Võ Minh Q phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2025, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến ngày 02/02/2024.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025):

Xử phạt bị cáo **Trịnh Hoàng T** 08 (tám) năm tù, về tội “*Giết người*”, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2025, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến ngày 02/02/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Võ Minh Q bồi thường thêm cho bị hại Trần Anh T¹ 5.000.000 (năm triệu) đồng vào ngày 16/3/2026.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị án Hồ Tuấn V và Hồ Nhật T²; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/3/2026, bị cáo Võ Minh Q kháng cáo và ngày 25/3/2026, bị cáo Trịnh Hoàng T kháng cáo, đều là xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 18/3/2026, bị hại Trần Anh T¹ kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường;

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Võ Minh Q khai nhận có thực hiện các hành vi như Bản án sơ thẩm đã xử là không oan, nhưng hình phạt quá nặng nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không chủ đích nhắm vào vùng đầu của bị hại để tấn công mà chỉ đá

vào lưng của bị hại, bị cáo không nhận thức được hành vi của mình như vậy là giết người, trong quá trình học tập bị cáo được tặng giấy khen học sinh giỏi nhưng do bị cáo không biết nên bị cáo không có nộp giấy khen. Xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

Bị cáo Trịnh Hoàng T **khai** nhận có thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã xử là đúng, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo không có chủ đích giết người mà chỉ gây thương tích cho bị hại.

Bà Võ Thị Như N giữ nguyên kháng cáo của bị hại Trần Anh T¹, **yêu cầu** các bị cáo phải bồi thường các khoản như sau: Tổn thất tinh thần 100 tháng lương tối thiểu là 234.000.000 đồng; chi phí phục hồi sức khỏe mỗi ngày 200.000 đồng từ ngày 22/5/2023 đến ngày 22/3/2026 là 204.000.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất 7.000.000 đồng/tháng từ ngày 22/5/2023 đến ngày 22/3/2026 là 238.000.000 đồng; mất cái kính giá 2.000.000 đồng, cái điện thoại di động giá 7.000.000 đồng. Tổng cộng 685.000.000 đồng, trừ cho 260.000.000 đồng đã nhận, còn phải bồi thường thêm 425.000.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Minh Q đề nghị xem xét bị cáo không tán công vào vùng đầu của bị hại mà chỉ tham gia do đang cùng nhậu chung với Hồ Tuấn V. Bị cáo trình bày được tặng giấy khen học sinh giỏi nhưng do cơ quan điều tra không giải thích cho bị cáo biết nên bị cáo không có nộp giấy khen. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình xét xử sơ thẩm, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận tiền bồi thường 260.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị hại yêu cầu bồi thường thêm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trịnh Hoàng T đề nghị xem xét sự việc xảy ra và kết thúc nhanh chóng, nhất thời, không có bàn bạc trước. Bị cáo tuổi mới lớn, bồng bột, háo thắng thiếu suy nghĩ. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, gia đình bị cáo nộp giấy tờ chứng minh bác của bị cáo là thương binh, ông chú của bị cáo là liệt sĩ và gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sĩ, mẹ của bị cáo tham gia phục vụ xã hội được tặng giấy khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh, bị cáo có quá trình nhân thân tốt nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình xét xử sơ thẩm, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý mức bồi thường là 260.000.000 đồng và đã nhận đủ số tiền bồi thường đồng thời đã nhiều lần không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét lời trình bày của bị hại khi chưa thành niên nhưng không có người đại diện nên lời khai đó không hợp pháp; Khi xét xử sơ thẩm thì bị hại đã thành niên, không có ủy quyền cho mẹ của bị cáo tham gia phiên tòa nên lời trình bày của bà Võ Thị Như

N không có giá trị đại diện cho bị hại. Các khoản thiệt hại mà bị hại yêu cầu đều đúng quy định của pháp luật nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xem xét các đơn kháng cáo đều hợp lệ. Về nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Võ Minh Q và bị cáo Trịnh Hoàng T phạm tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đã xử phạt các bị cáo mức phạt tù tương xứng và giải quyết trách nhiệm bồi thường đã phù hợp và người bị hại đã không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới và người bị hại không xuất trình được chứng cứ chứng minh thiệt hại thêm, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Minh Q, bị cáo Trịnh Hoàng T và bị hại Trần Anh T¹ đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định pháp y, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định để giúp cho bị án Hồ Tuấn V đánh bị hại Trần Anh T¹ nên vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 22/5/2023, khi Hồ Tuấn V đánh Trần Anh T¹ ngã thì bị cáo Trịnh Hoàng T cầm 01 ly thủy tinh ném trúng đầu của T¹ rồi tiếp tục dùng chân đạp mạnh vào đầu, vào vai của T¹; Bị cáo Võ Minh Q cầm 01 ly thủy tinh ném vào vùng đầu của T¹ nhưng không trúng rồi chạy đến đá mạnh vào lưng của T¹. Hậu quả T bị thương tật tỷ lệ 48%, các chấn thương vùng đầu gây nguy hiểm đến tính mạng nếu không cấp cứu kịp thời. Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Võ Minh Q và bị cáo Trịnh Hoàng T phạm tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đe dọa xâm phạm đến tính mạng con người, xâm phạm đến trật tự, an ninh, an toàn xã hội nên các bị cáo phải chịu hình phạt.

[3.1] Bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo Võ Minh Q có quá trình nhân thân xấu, đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên bị cáo có tình tiết **tăng** nặng là tái phạm và đã cân nhắc đầy đủ các tình

tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, phạm tội chưa đạt nên đã xử phạt bị cáo Võ Minh Q 10 năm tù, mức thấp của khung hình phạt được áp dụng là tương xứng. Đồng thời đã buộc bị cáo chấp hành hình phạt cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của hai bản án là đúng quy định tại khoản 5 Điều 65 và Điều 56 Bộ luật hình sự. Các tình tiết bị cáo trình bày tại phiên tòa phúc thẩm không được xem là tình tiết giảm nhẹ, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.2] Bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo Trịnh Hoàng T phạm tội chưa đạt, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có quá trình nhân thân tốt nên đã xử phạt bị cáo 08 năm tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh bác của bị cáo là thương binh, ông chú của bị cáo là liệt sĩ và gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sĩ, mẹ của bị cáo tham gia phục vụ xã hội được tặng giấy khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng mức hình phạt mà cấp **sơ thẩm** quyết định đối với bị cáo đã là tương xứng, tình tiết giảm nhẹ mới không đến mức phải giảm nhẹ thêm về hình phạt cho bị cáo nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường cho bị hại 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 12/3/2026 gia đình bị hại nhận thêm tiền bồi thường của Hồ Tuấn V, Hồ Nhật T², Trịnh Hoàng T 60.000.000 đồng. Bị cáo **Q** tự nguyện bồi thường thêm 5.000.000 đồng được Bản án sơ thẩm ghi nhận. Tổng cộng bị hại được bồi thường 265.000.000 đồng;

Người bị hại kháng cáo yêu cầu các bị cáo bồi thường các khoản như sau: Tồn thất tinh thần 100 tháng lương tối thiểu là 234.000.000 đồng; chi phí phục hồi sức khỏe mỗi ngày 200.000 đồng từ ngày 22/5/2023 đến ngày 22/3/2026 là 204.000.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất 7.000.000 đồng/tháng từ ngày 22/5/2023 đến ngày 22/3/2026 là 238.000.000 đồng; mất cái kính giá 2.000.000 đồng, cái điện thoại di động giá 7.000.000 đồng, tổng cộng 685.000.000 đồng, nhưng bị hại chỉ bị tổn hại sức khỏe 48%, theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 thì mức bồi thường về tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm tối đa chỉ có 50 tháng lương cơ sở là 117.000.000 đồng (2.340.000 đồng/tháng x 50 tháng). Đồng thời, bị hại không cung cấp được chứng cứ chứng minh các khoản yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Mặt khác, tại Bản khai ngày 03/3/2026 (bút lục 717), bị hại Trần Anh T¹ trình bày: “*Tôi đã nhận đủ tiền bồi thường của các bị cáo và không có yêu cầu gì khác*”; Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 12/3/2026 (bút lục số 729, 739),

bà Võ Thị Như N là mẹ của bị hại Trần Anh T¹ cũng đã trình bày: “*Tôi xin rút lại lời trình bày, không yêu cầu các BC bồi thường nữa*”.

Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Anh T¹ và ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại yêu cầu tăng thêm mức bồi thường.

[5] Từ các phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Minh Q, bị cáo Trịnh Hoàng T và không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Anh T¹, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[6] Do không được chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị án Hồ Tuấn V và Hồ Nhật T²; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Minh Q, bị cáo Trịnh Hoàng T và không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Anh T¹. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2026/HS-ST ngày 12/3/2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Võ Minh Q và bị cáo Trịnh Hoàng T phạm tội “*Giết người*”;

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Các điều: 17, 38, 56, 57, 58 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025;

Xử phạt bị cáo Võ Minh Q 10 (Mười) năm tù về tội “*Giết người*”. Tổng hợp với hình phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 236/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 8), Thành phố Hồ Chí Minh. **Buộc bị cáo Võ Minh Q phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (Mười) năm 07 (Bảy) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2025

và được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến ngày 02/02/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án;

2.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Các điều: 17, 38, 54, 57, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025;

Xử phạt bị cáo **Trịnh Hoàng T 08 (tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2025 và được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023 đến ngày 02/02/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án;

2.3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Võ Minh Q bồi thường thêm cho bị hại Trần Anh T¹ 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng vào ngày 16/3/2026.

3. Mỗi bị cáo Võ Minh Q và Trịnh Hoàng T đều phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)/bị cáo.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị án Hồ Tuấn V và Hồ Nhật T²; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Trại tạm giam Công an TP.HCM;
- Các bị cáo (Trại tạm giam tổng đạt);
- Bị hại và Luật sư;
- Lưu: HS, VP (TPQ-21b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công

